

Số: 46

Ngày 21/11/2022

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Cho phép quyết toán, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2021 theo báo cáo quyết toán năm.
2. Kế hoạch hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi).
3. Phân đấu đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 130 triệu đồng.
4. Cơ cấu tổ chức mới của Bộ Y tế.
5. Lịch sử là môn học văn hóa trung học phổ thông bắt buộc trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
6. Bổ sung trình tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện.
7. Hướng dẫn nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập Quỹ phát triển khoa học công nghệ.
8. Nghiêm cấm Thừa phát lại sử dụng báo chí, phương tiện thông tin đại chúng để phản ánh sai sự thật
9. Quy định về xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành Ngân hàng.
10. Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính đến năm 2030.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Luật Viễn thông (sửa đổi).

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Chức năng của cửa khẩu hàng không?
2. Cửa khẩu hàng không gồm những khu vực nào?
3. Thẩm quyền giải quyết vụ việc vi phạm tại cửa khẩu hàng không?
4. Trường hợp áp dụng biện pháp kiểm soát đặc biệt tại cửa khẩu hàng không?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. CHO PHÉP QUYẾT TOÁN, THANH TOÁN CHI PHÍ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ NĂM 2021 THEO BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NĂM

Ngày 05/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết 144/NQ-CP về việc bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Theo đó, Chính phủ chỉ đạo Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan chuẩn bị đề xuất xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược, trong đó tập trung vào nội dung về đơn giản hóa các thủ tục hành chính về cấp, gia hạn, thay đổi, bổ sung Giấy đăng ký lưu hành thuốc theo phương án đã được phê duyệt; trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 146/2018/NĐ-CP; sửa đổi, bổ sung Thông tư 19/2021/TT-BYT, 14/2020/TT-BYT, 15/2019/TT-BYT; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới về mua sắm, đấu thầu...

Về thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT), Chính phủ cho phép cho phép quyết toán, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2021 bằng chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo báo cáo quyết toán năm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau khi đã được cơ quan bảo hiểm xã hội giám định theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13, trong đó:

Tiền khám bệnh, tiền giường và tiền dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm, máu, chế phẩm máu đã được sử dụng cho người bệnh trong phạm vi hưởng và mức hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế: Việc quyết toán, thanh toán thực hiện theo số lượng thực tế sử dụng và mức giá theo quy định hiện hành.

Chi phí thuốc, hóa chất, vật tư y tế chưa được tính trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hoặc sử dụng trong các kỹ thuật chưa được ban hành giá khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đã được sử dụng cho người bệnh trong phạm vi hưởng và mức hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế: Việc quyết toán, thanh toán thực hiện theo số lượng thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Cho phép tiếp tục thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của các dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng máy do nhà thầu cung cấp sau khi trúng thầu vật tư, hóa chất theo kết quả lựa chọn nhà thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đấu thầu trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực. Thời hạn thực hiện theo thời gian thực hiện hợp đồng đã ký trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực hoặc không quá 12 tháng kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Các cơ quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn có trách nhiệm đánh giá, kết luận theo quy

định pháp luật và Nghị quyết này, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị, địa phương, bảo vệ các tổ chức, cá nhân thực hiện công khai, minh bạch, không tiêu cực trong mua sắm, đấu thầu.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 05/11/2022.

2. KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN DỰ ÁN LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Ngày 14/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết 150/NQ-CP về việc ban hành Kế hoạch hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi).

Theo đó, Kế hoạch này được thực hiện nhằm mục đích cụ thể hóa mục tiêu hoàn thiện thể chế, chính sách về quản lý và sử dụng đất đồng bộ và phù hợp với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đến năm 2023 hoàn thành việc trình Quốc hội thông qua dự án Luật Đất đai (sửa đổi) theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”.

Chính phủ yêu cầu thể chế hóa đúng, đầy đủ các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, đặc biệt là 8 nhóm vấn đề trọng tâm trong hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã được xác định trong Nghị quyết số 18-NQ/TW. Phát huy vai trò của nguồn lực đất

đai, khắc phục những hạn chế, bất cập đã được xác định trong quá trình tổng kết việc thi hành Luật Đất đai năm 2013. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình phục vụ thẩm tra và hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi) trình Quốc hội xem xét, thông qua. Việc triển khai các nhiệm vụ phải được tiến hành kịp thời, đồng bộ và hiệu quả; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan giúp Chính phủ tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Bộ, cơ quan ngang bộ lập đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh để sửa đổi các luật, pháp lệnh có quy định liên quan đến quản lý, sử dụng đất trình Chính phủ và gửi Bộ Tư pháp để lập đề nghị của Chính phủ về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí có trách nhiệm tổ chức truyền thông về dự án Luật Đất đai (sửa đổi) đảm bảo trung thực, khách quan.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 14/11/2022.

3. PHÂN ĐÁU ĐẾN NĂM 2030, GRDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI ĐẠT KHOẢNG 130 TRIỆU ĐỒNG

Ngày 15/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết 152/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương

hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Theo đó, phân đầu tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt khoảng 7 – 7,5%. Bên cạnh đó, đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 130 triệu đồng, tương đương 5.000 USD; tỉ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 29,5% trong GRDP; khu vực công nghiệp – xây dựng chiếm khoảng 26,9%; khu vực dịch vụ chiếm khoảng 38%; tỉ lệ che phủ rừng đạt trên 47%; tỷ lệ dùng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư đô thị đạt 100%, ở nông thôn đạt 98%...

Ngoài ra, các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể như sau: công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW; phát triển kinh tế vùng nhanh và bền vững; phát triển văn hóa – xã hội và nguồn nhân lực; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân...

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 15/11/2022.

4. CƠ CẤU TỔ CHỨC MỚI CỦA BỘ Y TẾ

Ngày 15/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 95/2022/NĐ-CP về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.

Theo đó, Bộ Y tế là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về y tế, bao gồm các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; trang thiết bị y tế; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số, sức khỏe sinh sản; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ.

Ngoài chức năng, nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây: Quản lý về y tế dự phòng; về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; về y, dược cổ truyền; về trang thiết bị và công trình y tế; về dược và mỹ phẩm; về bảo hiểm y tế...

Bên cạnh đó, cơ cấu tổ chức mới của Bộ Y tế có 21 đơn vị trực thuộc, trong đó có là các tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước, 3 đơn vị là các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Bộ trưởng Bộ Y tế trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp khác trực thuộc Bộ Y tế. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức thuộc Bộ.

Tổng cục Dân số, Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế, Cục Công nghệ thông tin, Tạp chí Y Dược học tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo các quy định hiện hành

cho đến khi Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Dân số, Cục Cơ sở hạ tầng và Thiết bị y tế, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia thuộc Bộ Y tế.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/11/2022.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

5. LỊCH SỬ LÀ MÔN HỌC VĂN HÓA TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẮT BUỘC TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Ngày 08/11/2022, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư 15/2022/TT-BGDĐT về quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Cụ thể, khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông có 03 môn học bắt buộc (Toán, Ngữ Văn, Lịch sử) và 04 môn học lựa chọn (Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí). Trong đó, riêng môn Toán, Ngữ Văn có thời lượng giảng dạy 252 tiết/môn học; các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, Lịch sử có thời lượng giảng dạy 168 tiết/môn học.

Việc giảng dạy các môn học được tổ chức theo lớp học đối với từng môn học, mỗi lớp học có không quá 45 người học. Mỗi môn học được giảng dạy trong 03 kì. Người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp quyết định việc phân chia các kì và xây dựng kế hoạch giảng dạy bảo đảm thực hiện đầy đủ khối lượng

kiến thức, yêu cầu cần đạt và thời lượng giảng dạy của môn học.

Đồng thời, kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số. Thời gian làm bài kiểm tra đối với môn học 168 tiết từ 45 - 60 phút; đối với môn học 252 tiết từ 60 - 90 phút. Học sinh có điểm trung bình môn học đạt từ 5,0 điểm trở lên và nghỉ học không quá 20% thời lượng giảng dạy của môn học thì được dự thi kết thúc môn học đó.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 24/12/2022.

6. BỔ SUNG TRÌNH TỰ XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH KHUNG GIÁ PHÁT ĐIỆN

Ngày 08/11/2022, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 31/2022/TT-BCT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2014/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp, trình

tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện và Thông tư số 57/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện.

Theo đó, sửa đổi, bổ sung trình tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện như sau: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của nhà máy điện được duyệt, chủ đầu tư các nhà máy điện có trách nhiệm cung cấp báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Trước ngày 01/11 hàng năm, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm tính toán hoặc có thể thuê tư vấn tính toán giá phát điện các nhà máy nhiệt điện; đề xuất lựa chọn Nhà máy điện chuẩn, lựa chọn các thông số được sử dụng tính toán giá phát điện cho Nhà máy điện chuẩn phù hợp với thực tế thực hiện các hợp đồng mua bán điện và lập hồ sơ tính toán khung giá phát điện nhà máy điện; tính toán giá trần của nhà máy thủy điện.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/12/2022.

7. HƯỚNG DẪN NGHĨA VỤ THUẾ KHI DOANH NGHIỆP TRÍCH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Ngày 07/11/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 67/2022/TT-BTC hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Theo đó, doanh nghiệp hằng năm được trích theo tỷ lệ phần trăm tính trên thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để tạo nguồn Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, cụ thể như sau: Đối với doanh nghiệp Nhà nước, thực hiện trích từ 3% đến 10% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế; Đối với các doanh nghiệp không thuộc đối tượng trên thì doanh nghiệp tự quyết định mức trích cụ thể nhưng tối đa không quá 10% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế.

Bên cạnh đó, trong thời hạn 05 năm kể từ khi trích lập Quỹ mà doanh nghiệp không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm thì doanh nghiệp phải nộp ngân sách Nhà nước phần thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên khoản thu nhập đã trích nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm, đồng thời phải nộp tiền lãi phát sinh từ số thuế thu nhập doanh nghiệp đó.

Ngoài ra, lãi suất tính tiền lãi phát sinh đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi tính trên phần Quỹ không sử dụng hết là lãi suất trái phiếu kho bạc loại kỳ hạn một năm áp dụng tại thời điểm thu hồi và thời gian tính lãi là 02 năm theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 23/12/2022.

8. NGHIÊM CẤM THỪA PHÁT LẠI SỬ DỤNG BÁO CHÍ, PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG ĐỂ PHẢN ÁNH SAI SỰ THẬT

Ngày 01/11/2022, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư 08/2022/TT-BTP về việc ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại.

Theo đó, Thừa phát lại là người có đủ tiêu chuẩn được Nhà nước bổ nhiệm để thực hiện tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu; lập vi bằng; xác minh điều kiện thi hành án dân sự; tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật, qua đó bảo vệ quyền, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

Thừa phát lại có trách nhiệm hướng dẫn, giải thích đầy đủ, chính xác, đúng pháp luật cho người yêu cầu hiểu rõ về quyền, nghĩa vụ, hậu quả pháp lý cụ thể phát sinh của việc thực hiện yêu cầu, nhất là giá trị pháp lý của vi bằng; cung cấp cho người yêu cầu các thông tin có liên quan về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm nghề nghiệp của Thừa phát lại trong hành nghề Thừa phát lại theo yêu cầu của họ; bảo đảm đối xử bình đẳng giữa những người yêu cầu; không được phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, địa vị xã hội, khả năng tài chính giữa những người yêu cầu khi họ đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện việc yêu cầu.

10 việc Thừa phát lại không được làm trong quan hệ với người yêu cầu đó là: Sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người yêu cầu; nhận, đòi hỏi thêm bất kỳ một khoản tiền, lợi ích nào khác từ người yêu cầu ngoài chi phí đã được ghi nhận trong hợp đồng; nhận tiền hoặc bất kỳ lợi ích nào khác từ người thứ ba để thực

hiện hoặc không thực hiện yêu cầu; cố ý thi hành trái nội dung bản án, quyết định; trì hoãn hoặc kéo dài thời gian giải quyết việc thi hành án được giao không có căn cứ pháp luật;...

Đáng chú ý, nghiêm cấm Thừa phát lại sử dụng báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội để phản ánh sai sự thật vì mục đích cá nhân, động cơ không trong sáng hoặc tạo dư luận nhằm bảo vệ quyền lợi không hợp pháp của người yêu cầu hoặc phát ngôn gây ảnh hưởng đến an ninh, lợi ích quốc gia và lợi ích công cộng.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 22/12/2022.

9. QUY ĐỊNH VỀ XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI CÁC NGẠCH CÔNG CHỨC NGÀNH NGÂN HÀNG

Ngày 31/10/2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 14/2022/TT-NHNN quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành Ngân hàng.

Theo đó, các ngạch công chức chuyên ngành Ngân hàng, gồm: Kiểm soát viên cao cấp ngân hàng; kiểm soát viên chính ngân hàng; kiểm soát viên ngân hàng; thủ kho, thủ quỹ ngân hàng; nhân viên Tiền tệ - Kho quỹ.

Việc bổ nhiệm và xếp lương vào các ngạch công chức chuyên ngành Ngân hàng phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ và nghiệp vụ chuyên môn đảm nhận của công chức. Khi chuyển xếp từ ngạch công chức hiện giữ sang ngạch công chức chuyên ngành

Ngân hàng không được kết hợp nâng bậc lương hoặc nâng ngạch công chức.

Các ngạch công chức chuyên ngành Ngân hàng quy định tại Thông tư này áp dụng Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể như sau: Ngạch Kiểm soát viên cao cấp ngân hàng áp dụng bảng lương công chức loại A3, nhóm 1, từ hệ số lương 6,20 đến hệ số lương 8,00; ngạch Kiểm soát viên chính ngân hàng áp dụng bảng lương công chức loại A2, nhóm 1, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78; ngạch Kiểm soát viên ngân hàng áp dụng bảng lương công chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98; ngạch Thủ kho, thủ quỹ ngân hàng áp dụng bảng lương công chức loại A0, từ hệ số lương 2,10 đến hệ số lương 4,89; ngạch Nhân viên Tiền tệ - Kho quỹ áp dụng bảng lương công chức loại B, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06.

Việc chuyển xếp lương đối với công chức từ các ngạch công chức chuyên ngành hiện giữ sang ngạch công chức chuyên ngành Ngân hàng quy định tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2 Mục II Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.

Ngoài ra thông tư này cũng quy định về chức trách, nhiệm vụ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, trình độ đào tạo bồi dưỡng của các ngạch công chức ngành ngân hàng nêu trên.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

10. TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÔNG CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐẾN NĂM 2030

Ngày 17/11/2022, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định 905/QĐ-BNV về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 – 2030”.

Cụ thể, mục tiêu đến năm 2025 đạt trên 85% và đến năm 2030 đạt trên 95% cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính được cung cấp các kiến thức, kỹ năng cần thiết phục vụ quá trình tham mưu, tổng hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính dưới nhiều hình thức; được tiếp cận với các mô hình cải cách hành chính hiệu quả, kinh nghiệm cải cách hành chính của các nước phát triển trên thế giới. 100% cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính được tiếp cận các bài giảng, tài liệu, số liệu, cơ sở dữ liệu về cải cách hành chính để tra cứu, tham khảo trong thực hiện nhiệm vụ; được kịp thời hỗ trợ và giải đáp các thắc mắc trực tiếp hoặc gián tiếp qua kênh hỏi đáp về cải cách hành chính.

Bộ Nội vụ yêu cầu việc tăng cường năng lực của đội ngũ cán bộ,

công chức thực hiện công tác cải cách hành chính phải gắn với việc bố trí cán bộ, công chức phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ và vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị. Việc bồi dưỡng, tập huấn phải được thực hiện thường xuyên, có nội dung cập nhật, phương pháp linh hoạt phù hợp với từng nhóm đối tượng. Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính phải thường xuyên được hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Để thực hiện các mục tiêu trên, Bộ Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Chương trình, biên soạn tài liệu bồi dưỡng cho đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2022 – 2030. Bộ Tư pháp cùng với Bộ Nội vụ xây dựng tài liệu hướng dẫn chuyên sâu về cải cách thể chế cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/11/2022.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO LUẬT VIỄN THÔNG (SỬA ĐỔI)

Luật Viễn thông được Quốc hội khóa XII thông qua tại kỳ họp thứ 6 ngày 23/11/2009 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2010, có ý nghĩa rất quan trọng đối với tiến trình phát triển, hội nhập của nền kinh tế nói chung và ngành viễn thông nói riêng, đánh dấu bước phát triển mới của pháp luật về viễn thông ở nước ta, đặc biệt là trước xu thế toàn cầu hóa.

Sau hơn 10 năm áp dụng, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Luật Viễn thông đã bộc lộ một số điểm không còn phù hợp cần được điều chỉnh để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong công tác thực thi cũng như đáp ứng xu thế phát triển mới. Do đó, để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây

dựng dự thảo Luật Viễn thông (sửa đổi).

Hiện dự thảo đang được đăng tải để lấy ý kiến rộng rãi đối với hồ sơ dự án Luật Viễn thông sửa đổi, thay thế Luật Viễn thông năm 2009 trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

Dự thảo gồm 11 Chương với 79 Điều quy định về hoạt động viễn thông, bao gồm đầu tư, kinh doanh viễn thông; viễn thông công ích; quản lý viễn thông; quản lý trung tâm dữ liệu, hoạt động kinh doanh dịch vụ trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động viễn thông và kinh doanh dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây.

Theo đó, trung tâm dữ liệu là một tổ hợp bao gồm: hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ sở hạ tầng

thông tin cùng các thiết bị phụ trợ được lắp đặt vào đó để thực hiện hoạt động lưu trữ, xử lý, trao đổi và quản lý tập trung dữ liệu của một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân. Dịch vụ điện toán đám mây là dịch vụ cung cấp các tài nguyên điện toán đám mây bao gồm cơ sở hạ tầng thông tin, nền tảng, phần mềm dưới dạng dịch vụ trên môi trường mạng.

Cụ thể, dự thảo Luật quy định kinh doanh dịch vụ trung tâm dữ liệu là hoạt động thiết lập trung tâm dữ liệu để cung cấp các dịch vụ nhằm mục đích sinh lợi. Dịch vụ trung tâm dữ liệu gồm: Dịch vụ cho thuê chỗ tại trung tâm dữ liệu là dịch vụ cung cấp không gian cho phép khách hàng tự thiết kế, lắp đặt máy chủ và/hoặc các thiết bị lưu trữ khác; dịch vụ cho thuê máy chủ là dịch vụ cung cấp cho khách hàng máy chủ cùng các thiết bị và cơ sở hạ tầng thông tin sẵn có của trung tâm dữ liệu để sử dụng riêng; dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ dữ liệu là dịch vụ cung cấp không gian lưu trữ cho tổ chức, cá nhân.

Kinh doanh dịch vụ điện toán đám mây là hoạt động sử dụng hạ tầng để

cung cấp các dịch vụ điện toán đám mây cho công chúng nhằm mục đích sinh lợi. Dịch vụ điện toán đám mây gồm các dịch vụ sau: Dịch vụ cung cấp tài nguyên máy chủ, dung lượng lưu trữ (storage), mạng (networks)... dịch vụ cung cấp khả năng tạo dựng, phát triển, quản lý và vận hành... phần mềm, bao gồm các ứng dụng; dịch vụ cung cấp phần mềm, bao gồm các ứng dụng.

Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ trung tâm dữ liệu và dịch vụ điện toán đám mây phải thông báo ngay cho Bộ Thông tin và Truyền thông khi phát hiện các hoạt động lợi dụng dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; phải gỡ bỏ các nội dung thông tin vi phạm quy định về quyền riêng tư, thông tin vi phạm bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ, vi phạm quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chính phủ quy định chi tiết trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ trung tâm dữ liệu và dịch vụ điện toán đám mây trong việc xử lý các nội dung vi phạm.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Chức năng của cửa khẩu hàng không?

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 93/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 07/11/2022 quy định cửa khẩu đường hàng không là nơi thực hiện việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh,

xuất khẩu, nhập khẩu thuộc cảng hàng không, sân bay, được cơ quan có thẩm quyền cho phép khai thác chuyến bay quốc tế theo Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.

2. Hỏi: Cửa khẩu hàng không gồm những khu vực nào?

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 93/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 07/11/2022 quy định phạm vi khu vực cửa khẩu đường hàng không bao gồm các khu vực thực hiện việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh của người, phương tiện, xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh của hàng hóa, có ranh giới rõ ràng, được đặt biển báo theo quy định.

3. Hỏi: *Thẩm quyền giải quyết vụ việc vi phạm tại cửa khẩu hàng không?*

Trả lời: Theo Điều 8 Nghị định số 93/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 07/11/2022 quy định khi phát hiện vụ việc vi phạm pháp luật tại cửa khẩu đường hàng không, vụ việc thuộc thẩm quyền xử lý của cơ quan chuyên ngành nào, cơ quan đó chủ trì xử lý. Trường hợp nhiều cơ quan cùng có thẩm quyền xử lý, cơ quan phát hiện vụ việc đầu tiên chủ trì xử lý. Trường hợp vụ việc chưa xác định rõ cơ quan có thẩm quyền, Công an cửa khẩu chủ trì, tiếp nhận xử lý ban đầu các hành vi vi phạm pháp luật, bàn giao cơ quan, đơn vị có thẩm quyền để xử lý theo quy định. Khi phát hiện thông tin liên quan hành vi vi phạm pháp luật tại cửa khẩu đường hàng không, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Các cơ quan được giao xử lý vụ việc vi phạm pháp luật tại cửa khẩu đường hàng không có trách nhiệm thông báo việc xử lý vụ việc cho Công an cửa khẩu và các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp liên quan để phối hợp xử lý

vụ việc và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Trường hợp việc xử lý vụ việc thuộc danh mục bí mật nhà nước, việc trao đổi thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

4. Hỏi: *Trường hợp áp dụng biện pháp kiểm soát đặc biệt tại cửa khẩu hàng không?*

Trả lời: Tại Điều 9 Nghị định số 93/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 07/11/2022 quy định trường hợp có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp cần áp dụng biện pháp kiểm soát đặc biệt tại cửa khẩu đường hàng không theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an chủ trì, điều chỉnh luồng di chuyển hành khách phù hợp yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự; bố trí lực lượng tuần tra, thiết lập chốt kiểm tra an ninh tại các vị trí cần thiết, giám sát toàn bộ khu vực cửa khẩu đường hàng không, đặt biển cấm, biển hạn chế hoạt động theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này./.